

Số: 275/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 357/2026/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạch Thị Bích H; sinh năm 1997; HKTT: TDP L, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguờm Văn Q, sinh năm 1985; HKTT: Thôn D, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: TDP L, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạch Thị Bích H; sinh năm 1997; HKTT: TDP L, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguờm Văn Q, sinh năm 1995; HKTT: Thôn D, xã B, tỉnh Tuyên Quang
Chỗ ở hiện nay: TDP L, xã L, tỉnh Phú Thọ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Thị Bích H và anh Ngừm Văn Q thuận tình ly hôn

2.2 Về con chung: Chị Bạch Thị Bích H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung là cháu Ngừm Hải Đ, sinh ngày 23/12/2021 cho đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Ngừm Văn Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 8/2026, anh Ngừm Văn Q có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

Chị Bạch Thị Bích H, anh Ngừm Văn Q1 có quyền thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định pháp luật

2.3 Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ

2.5 Về án phí: Chị Bạch Thị Bích H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Hoàng Thị T 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006228 ngày 25/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh